

Số: 2015/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 11 năm 2018

T. CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 1.06.0.2.....
	Ngày: 13.11.11.18.....
	Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm của
các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Đức Phổ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP của Chính phủ;

Thực hiện Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2016;

Theo đề nghị của Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ tại Công văn số 3365/UBND ngày 17/10/2018 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2236/SNV-TCBC ngày 02/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp và hạng của chức danh nghề nghiệp tối thiểu tương ứng theo từng vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Đức Phổ (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Trách nhiệm triển khai, thực hiện:

1. Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ có trách nhiệm xây dựng và quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch viên chức, số lượng người làm việc trong tổng số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao theo quy định; trong đó có bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm theo danh mục đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Thực hiện tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn hạng, ngạch chức danh nghề nghiệp theo quy định, bảo đảm thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị.

2. Giám đốc Sở Nội vụ theo dõi, quản lý việc thực hiện danh mục vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện Đức Phổ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND huyện Đức Phổ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP (NC), CBTH;
- Lưu: VT, NC, vi892.



CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Căng



**LIÊN TỊCH VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP
ĐỘC LẬP THUỘC UBND HUYỆN ĐỨC PHỔ**

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 19/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Ghi chú
A	Sự nghiệp Văn hóa			
I	Trung tâm Truyền thông-Văn hóa-Thể thao huyện			
1	Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành			
1.1	Giám đốc	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
1.2	Phó Giám đốc	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
2	Vị trí gắn với công việc các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp			
2.1	Văn hóa quần chúng	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
2.2	Thể dục - Thể thao	Chuyên viên hoặc huấn luyện viên	III	
2.3	Bảo tồn, bảo tàng	Di sản viên hoặc tương đương	III	
2.4	Tuyên truyền	Cán sự hoặc tương đương	IV	
2.5	Gia đình - Du lịch	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
2.6	Phong trào toàn dân đoàn kết	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
2.7	Phóng viên	Phóng viên hoặc phóng viên cao đẳng	III	
2.8	Kỹ thuật viên báo chí	Chuyên viên	III	
3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ			
3,1	Tổ chức - Hành chính	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
3,2	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	IV	

STT	Tên vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Ghi chú
3,3	Công nghệ thông tin	Nhân viên hoặc tương đương	IV	
3,4	Văn thư - thư viện	Thư viện viên	IV	
B	Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo			
I	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên			
1	Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành			
1,1	Giám đốc Trung tâm	Giáo viên THPT hoặc tương đương	III	
1,2	Phó Giám đốc Trung tâm	Giáo viên THPT hoặc tương đương	III	
2	Vị trí gắn với công việc các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp			
2,1	Giáo viên	Giáo viên THPT	III	
2,2	Đào tạo nghề, hướng nghiệp	Giáo viên THPT hoặc tương đương	III	
3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ			
3,1	Tổ chức nhân sự	Nhân viên hoặc tương đương	IV	
3,1	Giáo vụ	Nhân viên	IV	
3,2	Thiết bị, thí nghiệm	Nhân viên	IV	
3,3	Y tế	Nhân viên hoặc tương đương	IV	
3,4	Thư viện	Thư viện viên	IV	
3,5	Văn thư	Nhân viên	IV	
3,6	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	IV	
3,7	Thủ quỹ	Nhân viên		
3,8	Bảo vệ	Nhân viên		
3,9	Phục vụ	Nhân viên		

STT	Tên vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Ghi chú
II	Các trường Tiểu học và Trung học cơ sở (03 trường)			
1	Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành			
1,1	Hiệu trưởng	Giáo viên THCS	III	
1,2	Phó Hiệu trưởng	Giáo viên TH	III	
2	Vị trí gắn với công việc các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp			
2,1	Giáo viên	Giáo viên THCS	III	
		Giáo viên TH	IV	
3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ			
3,1	Thư viện	Thư viện viên	IV	
3,2	Y tế	Nhân viên hoặc tương đương	IV	
3,3	Thiết bị, thí nghiệm	Nhân viên	IV	
3,4	Công nghệ thông tin	Nhân viên	IV	
3,5	Văn thư	Nhân viên	IV	
3,6	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	IV	
3,7	Thủ quỹ	Nhân viên	IV	
3,8	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		Căn cứ vào số lượng học sinh khuyết tật để xây dựng vị trí việc làm này, nếu trường không có học sinh khuyết tật thì không xây dựng vị trí việc làm này.
3,9	Giáo vụ	Nhân viên		
3,10	Nấu ăn	Nhân viên		Áp dụng đối với trường có tổ chức cho học sinh ăn bán trú, nội trú.
3,11	Bảo vệ	Nhân viên		

STT	Tên vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Ghi chú
III	Các trường Trung học cơ sở (12 trường)			
1	Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành			
1,1	Hiệu trưởng	Giáo viên THCS	III	
1,2	Phó Hiệu trưởng	Giáo viên THCS	III	
2	Vị trí gắn với công việc các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp			
2,1	Giáo viên	Giáo viên THCS	III	
3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ			
3,1	Thư viện	Thư viện viên	IV	
3,2	Thiết bị, thí nghiệm	Nhân viên	IV	
3,3	Công nghệ thông tin	Nhân viên	IV	
3,4	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	IV	
3,5	Thủ quỹ	Nhân viên	IV	
3,6	Văn thư	Nhân viên	IV	
3,7	Y tế	Nhân viên hoặc tương đương		
3,8	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật		Căn cứ vào số lượng học sinh khuyết tật để xây dựng vị trí việc làm này, nếu trường không có học sinh khuyết tật thì không xây dựng vị trí việc làm này.
3,9	Giáo vụ	Nhân viên		
3,10	Nấu ăn	Nhân viên		Áp dụng đối với trường có tổ chức cho học sinh ăn bán trú, nội trú.
3,11	Bảo vệ	Nhân viên		
IV	Các trường Tiểu học (14 trường)			
1	Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành			

STT	Tên vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Ghi chú
1,1	Hiệu trưởng	Giáo viên Tiểu học	IV	
1,2	Phó Hiệu trưởng	Giáo viên Tiểu học	IV	
2	Vị trí gắn với công việc các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp			
2,1	Giáo viên	Giáo viên Tiểu học	IV	
3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ			
3,1	Thư viện, thiết bị	Thư viện viên	IV	
3,2	Công nghệ thông tin	Nhân viên	IV	
3,3	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	IV	
3,4	Thủ quỹ	Nhân viên	IV	
3,5	Văn thư	Nhân viên	IV	
3,6	Y tế	Nhân viên	IV	
3,7	Hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật	IV	Căn cứ vào số lượng học sinh khuyết tật để xây dựng vị trí việc làm này, nếu trường không có học sinh khuyết tật thì không xây dựng vị trí việc làm này.
3,8	Giáo vụ	Nhân viên	IV	
3,9	Nấu ăn	Nhân viên		Áp dụng đối với trường có tổ chức cho học sinh ăn bán trú, nội trú.
3,10	Bảo vệ	Nhân viên		
V	Các trường Mầm non (15 trường)			
1	Vị trí việc làm gắn với các nhiệm vụ lãnh đạo, quản lý, điều hành			
1,1	Hiệu trưởng	Giáo viên Mầm non	IV	
1,2	Phó Hiệu trưởng	Giáo viên Mầm non	IV	
2	Vị trí gắn với công việc các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp			

STT	Tên vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Ghi chú
2,1	Giáo viên	Giáo viên Mầm non	IV	
3	Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ			
3,1	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	IV	
3,2	Văn thư	Nhân viên	IV	
3,3	Y tế	Nhân viên hoặc tương đương	IV	
3,4	Thủ Quỹ	Nhân viên	IV	
3,5	Cấp dưỡng	Nhân viên		
3,6	Bảo vệ	Nhân viên		
C	Sự nghiệp khác			
I	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp (Sau khi hợp nhất các Trạm)			
1	Vị trí việc làm gắn với công việc lãnh đạo, quản lý, điều hành			
1,1	Giám đốc	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
1,2	Phó Giám đốc	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
1,3	Trưởng Phòng	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
1,4	Phó Trưởng Phòng	Chuyên viên hoặc tương đương	III	
2	Vị trí gắn với công việc các hoạt động chuyên môn, nghề nghiệp			
2,1	Phòng chống dịch bệnh động vật	Chuẩn đoán viên bệnh động vật hoặc tương đương	IV	
2,2	Kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y	Kiểm tra viên vệ sinh thú y hoặc tương đương	IV	
2,3	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	Kỹ sư hoặc tương đương	III	
2,4	Chăn nuôi, thú y và lâm nghiệp	Kỹ sư hoặc tương đương	III	

STT	Tên vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Hạng chức danh nghề nghiệp tối thiểu	Ghi chú
2,5	Thủy sản và ngành nghề nông thôn	Kỹ sư hoặc tương đương	III	
3	<i>Vị trí việc làm gắn với công việc hỗ trợ phục vụ</i>			
3,1	Kế toán	Kế toán viên trung cấp	IV	
3,2	Văn thư	Nhân viên	IV	
3,3	Thủ quỹ	Nhân viên		